

Bản án số: 125/2018/HS-PT

Ngày: 21-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Th phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Hưng Bình.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Lộc

Ông Tôn Anh Dũng.

- Thư ký phiên toà: Bà Võ Thị Việt Phương, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên toà: Bà Đoàn Thị Ái Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, số 11 đường Tôn Đức Thắng, thành phố Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 101/2018/TLPT-HS ngày 26/7/2018 đối với bị cáo Lê Đăng Th, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2018/HS-ST ngày 21/6/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Đăng Th (Tên gọi khác: Rin), sinh ngày: 02/10/1996, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: khu vực 02, phường Đ, Th phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê H, sinh năm 1976 và bà huỳnh Thị Bé Nh, sinh năm 1978; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự : Bị cáo có 01 tiền án: Ngày 16/12/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự phúc thẩm số: 189/2015/HSPT; ngày 07/3/2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, đến ngày 16/5/2018 chấp hành xong phần án phí, sung công 550.000 đồng; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/3/2018. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ ngày 13/3/2018, Lê Đăng Th đi bộ đến thôn Lang Xá Cồn, xã Thủy Thanh, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế để tìm kiếm tài sản lấy trộm; trên đường đi, Th nhặt 01 thanh sắt dài khoảng 30cm. Khi đến nhà

ông Ngô Văn G, sinh năm 1981, Th leo qua cổng nhà, đi vòng về phía cửa sau và dùng thanh sắt mang theo cạy phá cửa, đột nhập vào nhà ông G lấy trộm 01 tivi hiệu Samsung 43 inch để tại phòng khách. Sau đó, Th vứt bỏ thanh sắt, đưa ti vi về ngôi nhà hoang cạnh nhà Th để cất giấu.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Th dùng điện thoại di động gọi xe taxi (không xác định được biển số xe và tên tuổi, người điều khiển) chở ti vi lấy trộm được lên Thành phố Huế để bán. Trên đường đi, do nghi ngờ về nguồn gốc tài sản nên người lái xe taxi không đồng ý chở ti vi đi tiếp nên Th chỉ dẫn người lái xe để tivi tại vị trí ven đường Cao Bá Quát, Thành phố Huế (theo lời khai của Th); sau đó Th đi bộ đến nhà ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1972; trú tại: Tổ 01, khu vực 01, phường H, Thành phố H (ông T là cậu ruột Th) và nói với ông T “Con có lấy cái ti vi, cậu ra xem ngoài còn có không”, ông T hỏi Th “ở đâu?”, Th trả lời “gần trường học”. Lúc này, ông T nghi ngờ Th lấy trộm tài sản của người khác nên gọi điện thoại cho bố của Th là ông Lê H; sinh năm 1976; trú tại: Tổ 03, khu vực 02, phường Đ, Thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế đến lấy ti vi đưa đi trả lại cho người bị mất. Khi ông Lê H và ông Huỳnh Văn T đến vị trí nói trên lấy ti vi để tìm trả lại cho người bị mất thì bị Cơ quan Công an phát hiện, thu giữ chiếc ti vi.

Vật chứng Cơ quan Công an thị xã Hương Thủy tạm giữ gồm: 01 ti vi hiệu Samsung 43 inch, màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Mastell.

Đối với thanh sắt Lê Đăng Th dùng làm công cụ phạm tội, do không xác định được vị trí Th vứt bỏ nên không có cơ sở để truy tìm.

Cơ quan Công an đã trả lại 01 ti vi hiệu Samsung cho chủ sở hữu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 25 ngày 14/3/2018, Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự thị xã Hương Thủy kết luận 01 ti vi hiệu Samsung 43 inch có giá trị 9.464.000đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Ngô Văn G đã nhận lại tài sản bị mất nên không yêu cầu bị cáo Lê Đăng Th phải bồi thường về dân sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 32/2018/HSST ngày 21/6/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Lê Đăng Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Lê Đăng Th 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04/7/2018, bị cáo Lê Đăng Th có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có quan điểm: Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Đăng Th 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 là đúng người, đúng tội, không nặng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Đăng Th và giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

Ý kiến của bị cáo Lê Đăng Th: Không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nhưng vẫn xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đã có cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 02 giờ ngày 13/3/2018, bị cáo Lê Đăng Th đã lén lút đột nhập vào nhà ông Ngô Văn G chiếm đoạt 01 ti vi hiệu Samsung 43 inch, màu đen có giá trị 9.464.000đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015. Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án bị cáo Lê Đăng Th về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ và đúng luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Đăng Th, thấy rằng: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, đồng thời bị cáo đã có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, nhưng do muốn thu lợi bất chính nên vẫn thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo Th đã tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý thích đáng để giáo dục và phòng ngừa.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã Th khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ tại điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Lê Đăng Th không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới để xem xét nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tại phiên tòa.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Đăng Th phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Đăng Th, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Đăng Th 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (14/3/2018).

2. Về án phí: Bị cáo Lê Đăng Th phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ I TAND tối cao;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- TAND thị xã Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Công an thị xã Hương Thủy;
- Phòng PV27;
- THADS thị xã Hương Thủy;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: hồ sơ vụ án, Tòa HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trần Hưng Bính